

THỦ TƯỚNG CHÍNH  
PHỦ  
Số: 38/2000/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2000

## QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Quyết định số 531/TTg ngày 08 tháng 8 năm 1996 của  
Thủ tướng Chính phủ về quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Quyết định số 531/TTg ngày 08 tháng 8 năm 1996;*

*Căn cứ Quyết định số 05/1998/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 1998;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 531/TTg ngày 08 tháng 8 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia như sau :

1. Khoản 3 Điều 6 được sửa đổi thành khoản 3 Điều 6 mới như sau :

Xác định tổng mức vốn của Chương trình, bao gồm cả khoản kinh phí dự phòng để chi cho những nhiệm vụ giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ phục vụ trực tiếp cho Chương trình và những nhiệm vụ phát sinh đột xuất trong quá trình thực hiện Chương trình; trong đó chia ra mức vốn theo từng năm, phương hướng huy động các nguồn vốn.

2. Điều 13 được sửa đổi thành Điều 13 mới như sau :

- Hàng năm, kinh phí để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia được cân đối trong dự toán chi ngân sách Trung ương. Bộ Tài chính cấp trực tiếp cho các Bộ, cơ

quan Trung ương để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình do Trung ương quản lý và cấp bổ sung có mục tiêu cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình do địa phương quản lý (không kể phần vốn cho vay tạo việc làm của Chương trình mục tiêu quốc gia về giải quyết việc làm đến năm 2000, thực hiện cấp qua hệ thống Kho bạc Nhà nước). Việc quản lý chi tiêu và quyết toán kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật;

- Định kỳ hàng quý, hàng năm, các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm (bao gồm cả khối lượng, nhiệm vụ và kinh phí đã thực hiện trong kỳ) cho cơ quan quản lý Chương trình, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

3. Điều 17 được sửa đổi thành Điều 17 mới như sau :

Nhiệm vụ của cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia :

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan tổ chức xây dựng Chương trình, dự án theo nhiệm vụ được Chính phủ giao gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Thành lập Ban chủ nhiệm Chương trình mục tiêu quốc gia để giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình và giải thể Ban chủ nhiệm Chương trình khi Chương trình mục tiêu kết thúc. Chủ nhiệm Chương trình là một đồng chí lãnh đạo Bộ, cơ quan Trung ương; các thành viên gồm đại diện có thẩm quyền của các bộ phận : kế hoạch, tài vụ và các bộ phận có liên quan. Quy chế hoạt động của Ban chủ nhiệm Chương trình mục tiêu quốc gia do cơ quan quản lý Chương trình quyết định trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Quyết định này. Kinh phí hoạt động của Ban chủ nhiệm Chương trình được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan quản lý Chương trình, nhưng được bố trí thành một khoản mục riêng để thực hiện;

- Đối với những Chương trình mục tiêu quốc gia có tầm quan trọng đặc biệt cần có thành viên của các Bộ, cơ quan Trung ương tham gia Ban chủ nhiệm Chương trình;